

# PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 202

Đại đức xưa dạy học, chúng ta mới nghĩ đến “*một môn thâm nhập, trường kỳ huân tu*”. Thầy dùng phương pháp “*không cho phép bạn xem, không cho phép bạn tùy tiện nghe*” để ràng buộc bạn, làm cho tâm của bạn từ tạp loạn chuyển hướng tinh thuần. Thời gian dài tu tập như vậy, bất tri bất giác vào thiền định. Thiền định không phải là chéo chân, quay vào vách mới xem là thiền định. “Thiền” là bên ngoài không dính tướng, “định” là trong không động tâm. Cho nên, người xưa dùng phương pháp này đích thực là cao minh. Chúng ta sâu sắc thể hội được, bất tri bất giác được lợi ích.

Lão sư hạn định tôi năm năm. Vẫn chưa đến năm năm, đại khái vào năm thứ tư thì tôi liền nói với lão sư, phương pháp này tốt, tôi bằng lòng làm mười năm. Lão sư mỉm cười. Đích thực giống loại người căn tánh trung đẳng như chúng ta, mười năm thì gốc của chúng ta mới chân thật cắm xuống ổn định; không có mười năm, gốc của chúng ta không đủ sâu. Cho nên, lão sư yêu cầu năm năm là gì vậy? Xem thử chúng ta còn có thể tiếp nhận, nếu như ông nói mười năm thì có lẽ chúng ta liền hoài nghi, sẽ không học, quá dài rồi. Mười năm là gì? Nhất định phải chính mình phát tâm, bạn cảm thấy phương pháp này tốt, lại kéo dài thêm năm năm. Còn có 20 năm, 30 năm, chúng ta xem thấy trong truyện ký của người xưa có 20 năm, 30 năm mới có thể khai trí tuệ, mới có thể triển khai quyển Kinh “*đắc tâm ứng thủ, tả hữu phùng nguyên*”. Nếu không trải qua huân luyện nghiêm khắc thì làm sao có thể thành tựu? Việc này cần phải có công phu nhẫn nại rất lớn.

***Thứ năm là “Vô Phương Sở Nhẫn”.***

Trên Kinh nói thí dụ này cũng rất hay, nói rằng có người ban ngày có thể nhẫn, ban đêm không thể nhẫn; có người ban đêm có thể nhẫn, ban ngày không thể nhẫn; có người ở nơi đây có thể nhẫn, đổi một hoàn cảnh khác thì không thể nhẫn; còn có người ở trước đại oai đức trưởng giả có thể nhẫn, ở đồng hạng hoặc ở trước những đại chúng không như mình thì họ không thể nhẫn. Những người này gọi là “*vô phương sở*”. Cho nên, Phật dạy Bồ Tát tất cả thời, tất cả mọi nơi, tất cả cảnh duyên (cảnh là hoàn cảnh vật chất, duyên là hoàn cảnh nhân sự) thay đều phải nhẫn.

Nhẫn nại quyết định không có phạm vi, quyết định không có bờ mé. Đối với đại oai đức trưởng giả hoặc giả là cao tăng chân thật có tu có chứng đắc đạo, chúng ta phải nhẫn. Đối với một người vô tri vô thức không học không thuật, chúng ta cũng phải nhẫn. Nhẫn biểu hiện ở chỗ nào? “*Lễ kính chư Phật*” trong hạnh Phổ Hiền. Chỉ có từ nhẫn nhục thì tâm bình đẳng của chúng ta mới có thể hiện tiền. Chúng ta có một phần thành kính đối với Phật Bồ Tát thì đối đãi tất cả chúng sanh cũng là một phần tâm thành kính này, quyết định không có khác biệt. Nếu như có khác biệt thì chữ “*nhẫn*” này liền không còn. Bình đẳng cung kính, bình đẳng tán thán, bình đẳng cúng dường, đây là đại đạo. Phật đạo là đạo bình đẳng, không bình đẳng thì không phải Phật đạo. Chúng ta học với Phật, quan trọng nhất chính là học Phật thật bình đẳng, dùng tâm chân thành, tâm cung kính đối nhân xử thế tiếp vật. Người khác lừa gạt ta, ta quyết không thể lừa gạt người khác; người khác nhục mạ ta, ta không thể nhục mạ người khác. Vì sao vậy? Người tâm địa không bình đẳng, họ đang mê muội, họ không có giác ngộ, hiện tại tuy chúng ta vẫn là chưa giác ngộ, nhưng chúng ta đang học giác. Học giác, Phật là tấm gương giác ngộ tốt nhất. Phải học tập với Phật Đà, chúng ta mới có thể có thành tựu. Phật không có thứ nào không thể nhẫn nại. Đây gọi là “*vô phương sở nhẫn*”.

#### ***Thứ sáu là “Tu Xứ Xứ Nhẫn”.***

Trong Kinh này cũng có một thí dụ nói, có người đối với cha mẹ có thể nhẫn, đối với thầy của họ cũng có thể nhẫn, đối với vợ của họ và thân bằng quyến thuộc họ có thể nhẫn, thế nhưng người bên ngoài thì họ không thể nhẫn. Phật nói, Bồ Tát nhân giả không phải là như vậy, cũng giống như một loại tâm nhẫn nại đối với cha mẹ, đối với Chiên Đà La cũng phải có lòng nhẫn nại như vậy. Chiên Đà La là tiếng Phạn, là một tộc quân ty tiện nhất thời Ấn Độ xưa, hiện tại chúng ta gọi là “*nô lệ*”. Phật nêu ra thí dụ này, chúng ta đối đãi nô lệ, loại nhẫn nại đó cũng giống như cha mẹ vậy. Phật pháp gọi đây là bình đẳng, đây gọi là “*tu xứ xứ nhẫn*”. Do đây có thể biết cái “*xứ xứ nhẫn*” này là ở trong hoàn cảnh nhân sự. “*Vô phương sở nhẫn*” là chủ yếu ở tất cả không gian, tất cả thời gian, là thuộc về một tâm nhẫn nại cảnh giới bên ngoài, “*xứ xứ*” là nhẫn nại đối với trong hoàn cảnh nhân sự.

#### ***Loại thứ bảy là “Phi Sở Vi Nhẫn”.***

Trên Kinh có nói: “*Bất dĩ sự cố sanh nhẫn, bất dĩ lợi cố sanh nhẫn, bất dĩ úy cố sanh nhẫn, bất dĩ thọ tha ân cố sanh nhẫn, bất dĩ tương thân hữu cố sanh*

*nhẫn*”. Chúng ta xem qua những Kinh văn này, liền hiểu được nhẫn nại là có điều kiện. Có điều kiện chính là có sở vi. “*Phi sở vi*” dùng lời hiện tại để nói là “*vô điều kiện*”. Đây là Bồ Tát phải nên tu. Phạm hễ bên trong có mang điều kiện, đó không phải là nhẫn nại chân thật, là bạn có ý đồ, là bạn có mục đích ở trong đó. Đây không phải là giáo huấn của Phật Đà. Giáo huấn của Phật Đà là không có ý đồ, không có mục đích. Chúng ta nhẫn nại không phải muốn được quả báo tốt gì, cho nên thông thường người ta gọi là “*nhẫn nhỏ thành tựu nhỏ, nhẫn lớn được thành tựu lớn*”. Ta hy vọng tương lai có thành tựu, mà đến tu nhẫn nhục Ba La Mật, bạn vẫn là có sở vi rồi. Có sở vi chính là nhà Phật gọi là pháp hữu vi. Hữu vi pháp thành tựu cao nhất chẳng qua là ở trong Tương Tợ Vị, Chân Thật Vị không có phần. Đây cũng xem là không dễ dàng rồi. Đạo lý này chúng ta càng nghĩ càng có lý. Chúng ta phải học chư Phật Bồ Tát. Những Bồ Tát này gọi là Pháp Thân Đại Sĩ. Các Ngài là vô điều kiện mà làm. Tuy là vì tất cả chúng sanh khổ nạn, trong tâm có dính tướng hay không? Nếu như có dính tướng thì họ lại biến thành có điều kiện mà làm. Vì tất cả chúng sanh thị hiện tám gương, Chư Phật Như Lai ứng hóa ở thế gian chính là làm như vậy, làm ra tám gương tốt cho chúng ta. Các Ngài đến biểu diễn ở thế gian này giống như người diễn nghệ thuật vậy. Họ lên vũ đài biểu diễn là họ muốn lấy thù lao. Nếu như không có phần thù lao rất cao thì họ sẽ không đến biểu diễn. Phật Bồ Tát biểu diễn ở chín Pháp giới rất là thiết thực, các Ngài không cần thù đáp, danh vọng lợi dưỡng thấy đều không cần, tâm địa thanh tịnh không hề lưu lại dấu vết. Đây gọi là “*vô sở vi nhi vi chi*”. Đây chính là ý nghĩa “*phi sở vi nhẫn*”. Đích thực cái cảnh giới này không phải phạm phu có thể làm được, hay nói cách khác, phạm phu sáu cõi không thể nào. Không chỉ sáu cõi không thể nào, mà Pháp Giới Bốn Thánh cũng không làm được. A La Hán, Bích Chi Phật, Huyền Giáo Bồ Tát, Phật quả của Tạng Thông đều vẫn không thể làm được. Ai làm được vậy? Pháp Thân Đại Sĩ làm được. Hay nói cách khác, bạn ở thế gian này quả nhiên có thể làm được thì bạn chính là Pháp Thân Đại Sĩ; nếu như không phải Pháp Thân Đại Sĩ, thì là bạn cách Pháp Thân Đại Sĩ rất gần. Đây là loại thứ bảy.

### ***Loại thứ tám là “Bất Bức Nã Nhẫn”.***

Điều này là chúng ta tưởng tượng. Phật dạy cho chúng ta những giới luật này, cơ bản nhất là năm giới mười thiện, y theo năm giới mười thiện. Vì sao chúng ta làm không tốt năm giới mười thiện? Là vì không thể nhẫn, không có công phu nhẫn nhục. Nếu như có “*bất bức nã nhẫn*” (bức là bức bách, nã là nã hại chúng sanh) thì giới cùng thiện của bạn liền thanh tịnh, năm giới mười thiện bạn

có thể tu được viên mãn. Trong mười thiện, không sát sanh là bao gồm không nào hại chúng sanh; không trộm cắp là quyết định không thể có ý niệm chiếm tiện nghi của người khác. Nếu như có một ý niệm chiếm tiện nghi của người khác, thì cái ý niệm này gọi là tâm trộm, tuy là bạn không có hành vi trộm, nhưng bạn đã động cái tâm trộm rồi. Tiểu Thừa tuy là không phạm giới, nhưng Đại Thừa đã phạm giới rồi, ở chỗ khởi tâm động niệm. Do đây có thể biết, đến phía sau là không vọng ngữ, không hai chiều, thậm chí đến không tham, không sân, không có một điều không phải nào hại chúng sanh, không những bức não chúng sanh, thực tế mà nói, đó là bức não chính mình. Chúng ta bình lặng mà tư duy, tỉ mỉ mà quan sát, hại chính mình, tự hại, hại người, nguyên nhân căn bản là không thể nhẫn nhục. Có thể nhẫn thì mười nghiệp thiện không khó tu, tự nhiên liền viễn ly mười ác, thành tựu mười thiện. Không chỉ là năm giới, thậm chí Thế Tôn 49 năm đã nói tất cả giáo huấn đều có thể tuân thủ mà không trái phạm, gốc của nó chính là ở điều “*bất bức não nhĩ*” này.

### ***Loại thứ chín là “Bi Tâm Nhĩ”.***

Cái ý này càng sâu. Đây là đại từ đại bi. Bi tâm nhĩ. Tịnh nghiệp tam phước điều sau cùng, câu thứ nhất dạy chúng ta phát tâm Bồ Đề. Tâm Bồ Đề là gì? Tâm Bồ Đề chính là tâm đại bi. Tâm Bồ Đề thực tiễn biểu hiện ở trên sự tướng chính là yêu thương vô điều kiện, yêu tất cả chúng sanh vượt hơn cả chính mình. Chúng ta phải nhận thức rõ ràng, cái tâm này không thể hiện thị ra khi tâm Bồ Đề chưa phát. Phát tâm Bồ Đề không phải ở ngoài cửa miệng. Chúng ta từ ngay trong Kinh luận lý giải lời Phật đã nói, thể của tâm Bồ Đề là chân thành, trên Kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật nói là tâm chí thành, chân thành đến cực điểm. Chân thành là gì? Không lừa gạt chính mình, không lừa gạt chúng sanh, đây là chân thành. Hai câu này nói thì dễ dàng, nhưng có thể thể hội được thì rất khó, bạn có thể làm đến được thì càng khó hơn.

Tự thọ dụng của tâm chân thành, danh từ Phật học gọi là thâm tâm. Nói thâm tâm mọi người cũng không dễ hiểu, chúng ta phải đem ý nghĩa nói ra. Hiếu thiện hiếu đức (cái hiếu này là yêu thích) là tự thọ dụng của tâm Bồ Đề. Đại từ đại bi là tâm chân thành đối nhân xử thế tiếp vật. Đại từ đại bi, tâm chân thành thực tiễn ở trên sự tướng, như thị, như thị. Chúng ta chính mình không có cái hiếu thiện hiếu đức, đối với người khác không có tâm yêu thương vô điều kiện, chính là bạn chưa có “*bi tâm nhĩ*”, tâm Bồ Đề của bạn chưa phát khởi.

### ***Điều sau cùng là “Thệ Nguyện Nhĩ”.***

Điều này khó! Bạn phát nguyện thì phải thực tiễn. Nếu bạn không có công phu nhẫn nhục thì nguyện của bạn phát ra không thể hiện thực. Rõ ràng nhất là Tứ Hoàng Thệ Nguyện, đồng tu học Phật chúng ta, không luận tại gia hay xuất gia, có ở trước mặt Phật Bồ Tát phát nguyện này hay không? **“Chúng sanh vô biên thệ nguyện độ. Phiền não vô tận thệ nguyện đoạn. Pháp môn vô lượng thệ nguyện học. Phật đạo vô thượng thệ nguyện thành”**. Thời khóa sớm tối ngày ngày đều ở trước Phật Bồ Tát phát nguyện mà một điều cũng không thể thực hiện. Nguyên nhân gì vậy? Không có thệ nguyện nhẫn. Chúng ta xem thấy trên Kinh nói mười loại nhẫn này, thành thật mà nói, một chính là mười, mười chính là một. Quả nhiên một điều đầy đủ thì mười điều thấy đều đầy đủ, một điều không có thì chín điều kia cũng không có. Vậy mới chân thật thể hội được trên “Kinh Kim Cang Bát Nhã” nói với chúng ta: **“Tất cả pháp đắc thành ở nhẫn”**. Ngày nay chúng ta tu hành lâu đến như vậy rồi mà công phu không có lực, cầu sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc tin tức vẫn mờ mịt, không có chút tin tức nào. Hỏi bạn có nắm chắc hay chưa? Vẫn chưa nắm chắc. Tại vì sao người trước tu ba đến năm năm thì thật có nắm chắc, ngày nay chúng ta tu ba đến năm mười năm vẫn không nắm chắc, nguyên nhân này do đâu? Không có công phu nhẫn nại. Như vậy mới biết, nhẫn nại quan trọng đến cỡ nào!

Thế nhưng, trước khi nhẫn lực thành tựu, ở bốn Kinh cũng nói cho chúng ta một số điều kiện tiên quyết. Bạn xem, câu đầu tiên là: **“Bất kể chúng khổ, thiếu dục tri túc”**. Đây đều phải nhẫn nại. Ham muốn hưởng lạc, không thể chịu khổ, con người này không có nhẫn nhục, hay nói cách khác, họ không có thành tựu, cho dù có thành tựu thì cũng rất có hạn. Tám chữ này rất quan trọng, chúng ta quyết định không thể nào xem thường.

Năm xưa Phật ở đời, khi sắp rời khỏi thế gian, rất nhiều học trò thỉnh giáo với Phật: **“Khi Thế Tôn còn ở đời, chúng con đều theo Ngài, nương theo Ngài làm Thầy. Khi Thế Tôn Ngài không còn ở đời, chúng con phải nương vào ai để làm thầy?”**. Mọi người đều biết, Phật nói: **“Lấy giới làm thầy”**. Thế nhưng Phật còn có một câu nói mà chúng ta lơ là đi, đó là: **“Lấy khổ làm thầy”**. Hai câu: **“Bất kể chúng khổ, thiếu dục tri túc”** là **“lấy khổ làm thầy”**. Đời sống trải qua khổ một chút là tốt. Vì sao vậy? Không có tham luyến đối với nhân gian này, dễ dàng xuất ly sáu cõi luân hồi. Nếu như đời sống của bạn trải qua được quá dư dả, bạn cảm thấy thế gian này không tệ, Thế giới Cực Lạc nghe nói suông nhưng không hề xem thấy, vậy thì không thể tính đến, vẫn là ở nơi đây tốt, có tham luyến đối với thế gian này. Việc này có tổn hại rất lớn đối với chính mình. Không dễ dàng gặp

được cơ hội này, để lỡ qua phải nên làm thế nào? Phật Bồ Tát làm ra rất nhiều thị hiện để dạy bảo cho chúng ta. Nếu như chúng ta chính mình có phước báo phải nên đem phước báo này bố thí cho những chúng sanh không có phước báo, cho họ hưởng chung, chính mình không nên hưởng. Chính mình không có phước báo mà hưởng phước, người ta nói đây không phải là thiên Kinh địa nghĩa hay sao? Với người tu hành mà nói, bạn sai rồi. Bạn có phước, hưởng phước thì là hại bạn, cái phước đó chính là ma, chướng ngại đạo nghiệp của bạn. Nếu như bạn vừa chuyển đổi lại, đem phước báo của bạn cho tất cả chúng sanh hưởng, đây là trí tuệ chân thật, viễn ly tất cả ma chướng, bạn chân thật siêu việt rồi.

Cho nên, Đại đức xưa, Thích Ca Mâu Ni Phật làm ra tám gương tốt nhất cho chúng ta xem. Ngài đích thực xuất thân từ nhà phú quý, là thân phận của vương tử, vào thời xưa gọi là: “*Phú hữu tứ hải quý vi thiên tử*”, đem phú quý chính mình xả bỏ, xuất gia tu khổ hạnh. Vì sao vậy? Làm như vậy là chính xác, hưởng thụ phú quý thế gian là sai. Bạn phải nên biết, cái phú quý đó không phải một đời mà tu được. Nhiều đời nhiều kiếp tu được phú quý, ý niệm hưởng phước vừa khởi lên thì mê rồi, hưởng thụ phước báo đế vương của thế gian thì mê rồi. Cái phước báo này xả bỏ hết thì phước báo to lớn hơn liền đến để làm Phật. Cho nên, các vị đồng tu bình lặng mà suy xét, các vị xem, đế vương triều đại thời nhà Thanh của chúng ta, phước báo lớn nhất là Hoàng đế Càn Long. Phước báo của Càn Long tuyệt đối không phải mười đời có thể tu được, mà là phước báo của mấy mươi đời đã tu, nhưng một đời liền hưởng hết. Phước báo của Thích Ca Mâu Ni Phật cũng là mấy mươi đời đã tu, nhưng Ngài không hưởng, cho nên phước báo lớn hơn xuất hiện, thành Phật rồi. Hai người này bạn tỉ mỉ mà so sánh một chút, bằng lòng làm hoàng đế hay là bằng lòng đi làm Phật? Có lẽ người thông thường nghĩ đến làm hoàng đế sẽ tốt hơn, làm Phật ngày ngày ra bên ngoài khát thực, trải qua đời sống khổ đến như vậy. Thế nhưng bạn phải nên biết, làm hoàng đế vẫn phải luân hồi sáu cõi. Càn Long được xem là một hoàng đế tốt, nhưng ngay trong một đời có tạo nghiệp hay không? Không thể tránh khỏi. Bạn xem qua lịch sử một đời của ông ấy thì biết, cũng giết oan không ít người, cho nên làm hoàng đế có so sánh thế nào cũng không thể so được với Phật. Phật tự tại như vậy, trải qua là đời sống trí tuệ cao độ, đời sống được đại tự tại. Đây là đế vương không thể hưởng thụ được. Đây chính là mê và ngộ.

Then chột phá mê khai ngộ là ở nhãn nại. Cái gì cũng đều phải nhẫn. Chân thật có thể nhẫn nại, sau đó mới có thể hiểu được “*chuyên cầu bạch pháp huệ lợi quần sanh*”, quyết định sẽ không có một ý niệm vì chính mình. Chúng ta tu hành

cũng không phải vì chính mình, mà là vì chúng sanh. Chúng ta chính mình thường nói rất hay, chúng ta tu học khổ hạnh, đoạn ác tu thiện có phải vì chính mình hay không? Không phải vì chính mình. Phá mê khai ngộ cũng không phải vì chính mình, chuyển phàm thành Thánh vẫn không phải là vì chính mình. Làm sao biết được không vì chính mình? Ở trên Kinh Phật nói: “*Bồ Tát không ngã tướng, không nhân tướng, không chúng sanh tướng, không thọ giả tướng*”, họ có chỗ nào vì chính mình? Do đây có thể biết, Phật Bồ Tát thị hiện ở nhân gian này là vì chúng sanh, chuyển ác thành thiện cũng là vì chúng sanh, phá mê khai ngộ, chuyển phàm thành Thánh, không có thứ nào không phải vì chúng sanh. “***Chuyên cầu bạch pháp huệ lợi quần sanh***”. Chỗ này nói quần sanh là tất cả chúng sanh tận hư không khắp pháp giới, không phải hạn cuộc ở khu vực này, cũng không phải nói cái địa cầu này, đây là phạm vi quá nhỏ. Trên Kinh Đại Thừa thường nói: “***Chư Phật Bồ Tát, Pháp Thân Đại Sĩ, các Ngài là tâm bao thái hư lượng khắp pháp giới***”.

Sau cùng câu này tán thán chí nguyện vô quyện. Chí nguyện không phải chí nguyện khác, đây là mười nguyện Phổ Hiền. Thật tu, không phải mỗi ngày đọc qua thì xong rồi. Trong bốn khóa tụng đem mười nguyện Phổ Hiền xếp vào Kinh văn của khóa tụng, mỗi ngày đều đọc tụng, ngày ngày phải đọc. Đọc xong rồi là xong, nó không khởi tác dụng. Nguyện đầu tiên là “*Lễ Kính Chư Phật*”. Bạn ngày ngày đọc, bạn có lễ kính đối với người hay không? Không hề làm được, đọc cả đời cũng không làm được. Điều thứ nhất không làm được thì phía sau toàn bộ đều không có. Lục độ, mười nguyện đều có thứ lớp, cái sau thù thắng hơn cái trước. Hay nói cách khác, không có điều phía trước này tuyệt đối sẽ không có điều phía sau, giống như xây nhà vậy, không có tầng thứ nhất thì làm gì có tầng thứ hai, phải từng tầng từng tầng mà xây lên. Không có lễ kính thì chắc chắn sẽ không có tán thán, thì không thể nào có cúng dường. Không có bố thí thì trì giới, nhẫn nhục không thể nói đến. Giáo huấn của Thánh nhân, các Ngài có thứ lớp, có tầng thứ, chúng ta không thể nào làm sai thứ lớp.

Hoàng nguyện của Phổ Hiền, mỗi một nguyện sau cùng đều nói: “***Hư không giới tận, chúng sanh giới tận, chúng sanh nghiệp tận, chúng sanh phiền não tận, ngã nguyện nãi tận***”. Hư không giới cho đến phiền não không có cùng tận, cho nên nguyện của Bồ Tát cũng không có cùng tận. Sau cùng nói được càng hay: “***Niệm niệm tương tục vô hữu gián đoạn, thân ngữ ý nghiệp vô hữu bị yểm***”, hoàn toàn thực tiễn rồi. Hiện tại thực tiễn ở nơi thân chúng ta thì như thế nào? Điều này rất quan trọng. Chúng ta chính mình nhất định nghĩ đến hiện tại ta là

thân phận gì, làm nghề nghiệp gì? Người quý là rõ biết chính mình. Người nếu không biết chính mình thì chính là người hồ đồ. Người hồ đồ chính là phàm phu. Người nếu rõ biết chính mình thì là người giác ngộ rồi, là người minh bạch. Người minh bạch gọi là Bồ Tát. Chuyển phàm thành Thánh là ở ngay nơi đây.

Hiện tại thân phận của chúng ta là thân phận xuất gia, nghề nghiệp của chúng ta là giáo dục của Phật Đà, là giáo dục đa nguyên văn hóa. Chúng ta có tận tâm tận lực làm cho tốt nghề nghiệp này hay không? Giống như Bồ Tát đã nói: “*Thân ngữ ý nghiệp vô hữu bị yểm*”. Đây là trên sự mà nói. “*Niệm niệm tương tục vô hữu gián đoạn*” là từ trên tâm mà nói. Đây chính là người thế gian thường hay gọi là kính nghiệp.

Nguyên thứ nhất của Bồ Tát Phổ Hiền nguyện là: “*Lễ kính chư Phật*”. Chúng ta làm sao dùng chữ kính này ở trên nghiệp. Dùng ở trên nghiệp là đời sống, sinh hoạt, làm việc, hành vi kính nghiệp. Ta nhất định phải đem sự việc này làm cho tốt. Tổng đề mục của chúng ta là: “*Học vi nhân sư, hành vi thế phạm*”. Tổng đề mục này là bao gồm tất cả thân phận khác nhau, nghề nghiệp khác nhau. Đó là tổng thuyết. Biệt thuyết, hiện tại chúng ta là thân phận xuất gia, chúng ta từ nơi công việc giáo học. Nghề nghiệp này ta có phải là mỗi ngày rất chăm chỉ nỗ lực mà đọc tụng Kinh điển hay không? Đây là tự hành, là trên cầu Phật đạo. Cái ta đã đọc, cái ta lý giải, cái ta học được có phải là chúng ta thực tiễn ngay trong cuộc sống thường ngày của chúng ta hay không? Đây chính là thân ngữ ý nghiệp vô hữu bị yểm. Ta làm được rồi, có người đến hỏi ta, ta cũng nói rõ ràng rồi, nói tường tận rồi. Ý chính là niệm niệm nói nhau không có gián đoạn, mỗi niệm đều là giúp đỡ tất cả chúng sanh, đây là thuộc về ý nghiệp. Giúp đỡ tất cả chúng sanh, ba sự việc, chúng ta đều phải làm. Thế nhưng trong ba sự việc có một cái trọng điểm, trọng điểm là giúp chúng sanh phá mê khai ngộ. Như vậy công việc này của chúng ta là giáo học. Giáo học là giúp người phá mê khai ngộ, những thứ khác là phụ kệ. Đây là chúng ta chủ yếu. Chủ tu và trợ tu phải phân được rõ ràng. Đây là tất cả của tất cả, đều là thuộc về *Nhãn Lực Thành Tự*. Chúng ta không thể nào không tường tận, không thể không rõ ràng, nhất định phải chăm chỉ nỗ lực tu học.

Nhà Phật thường nói: “*Thân người khó được, Phật pháp khó nghe*”. Lý ở trên Kinh Phật nói được rất sâu, sự cũng nói được rất nhiều. Ở trong sáu cõi luân hồi được thân người là vô cùng khó, cái cơ suất này quá nhỏ. Lời của Phật nói chúng ta có thể tin tưởng hay không? Chỉ cần tỉ mỉ mà tư duy, quan sát, sau đó liền sẽ cảm thấy lời nói của Phật có thể tin tưởng. Phật nói với chúng ta, muốn

được thân người, điều kiện là phải đầy đủ năm giới mười thiện. Chúng ta nghĩ lại xem, chúng ta một ngày từ sớm đến tối, khởi tâm động niệm, lời nói việc làm là mười ác nhiều hay là mười thiện nhiều? Bình lặng mà suy xét thì liền biết. Ý niệm ác của chúng ta nhiều hơn ý niệm thiện, ngôn ngữ ác nhiều hơn ngôn ngữ thiện, hành vi ác nhiều hơn hành vi thiện, vậy thì xong rồi, thân người thì không thể có được. Muốn được thân người, đích thực thiện chắc chắn phải nhiều hơn ác. Trong mười phần, bảy tám phần là thiện, hai ba phần là ác; không luận là khởi tâm động niệm, lời nói, việc làm, phải có một so sánh như vậy thì bạn liền rất an tâm, vì đời sau vẫn có thể giữ được thân người. Nếu như nói thiện và ác của tôi năm mươi - năm mươi, như vậy rất là không bảo đảm. Luôn phải đến bảy tám phần mười, thì mới có thể tin được, không đến nổi mất thân người. Chúng ta từ ngay chỗ này bình lặng mà tư duy quan sát, liền biết được lời của Phật nói có đạo lý, đáng được chúng ta tin tưởng.

Phật nói: “*Được thân người là đáng quý*”. Đáng quý ở chỗ nào? Đáng quý ở khai ngộ, đáng quý ở siêu việt sáu cõi luân hồi. Nếu muốn khai ngộ, muốn siêu việt sáu cõi luân hồi, thì chỉ có Phật pháp. Cơ hội nghe Phật pháp không nhiều. Singapore được thân người sắp gần bốn trăm vạn người, có mấy người nghe được Phật pháp? Không thể so sánh! Được thân người và nghe được Phật pháp là đại hạnh. Nếu như được thân người mà không thể nghe Phật pháp, vẫn cứ khởi tâm động niệm đều đang tạo ác nghiệp, thì cái thân người này có gì đáng quý chứ? Khoảng chớp mắt thì đi đến ba đường, vậy thì không đáng quý. Hiện tại chúng ta đích thực đáng được vui mừng, chúng ta được thân người, nghe Phật pháp, thực tế là không dễ dàng. Vậy thì chúng ta ngay đời này có năng lực siêu việt tam giới hay không, có năng lực trải qua đời sống trí tuệ của Phật Bồ Tát hay không, hoàn toàn xem thành tựu nhân lực của chính mình.

Học Phật phải có lòng nhẫn nại, không có lòng nhẫn nại thì không thể thành tựu. Hơn nữa, lòng nhẫn nại này một ngày đều không thể buông lung. Chúng ta đến thế gian này, ngay trong một đời này việc gì là việc lớn thứ nhất của ta? Học Phật là việc lớn thứ nhất, mới có thể có thành tựu. Việc này nếu không có nhân lực tương đương thì không thể thành công. Khi mới học luôn luôn là ngày tiếp nối đêm.

Chúng tôi ngày trước ở Đài Trung cùng học giảng Kinh với thầy. Vào lúc đó tuổi trẻ, có thể lực, buổi tối mỗi ngày dậy ba giờ là không vấn đề, ngày thứ hai vẫn cứ làm việc. Cho nên, làm việc gì đều phải tuổi trẻ thì mới dễ dàng thành tựu, trung niên trở lên thật khó, thể lực không đủ, cho dù có tâm nguyện, nhưng thể

lực không cho phép. Ba ngày ba đêm không ngủ, bạn còn có tinh thần hay không? Lúc tôi hơn hai mươi tuổi, có thể lực, ba ngày ba đêm không ngủ mà hoàn toàn bình thường, công việc gì đều cũng có thể làm, tuyệt đối không có tình trạng mệt mỏi. Hiện tại thì không được rồi. Cho nên, cần phải nắm lấy cơ duyên, phải nắm lấy thời gian. Muốn có thành tựu, quyết định tất cả đều phải dựa vào nhẫn nại.

Đoạn Kinh văn này chỉ giới thiệu với các vị đến chỗ này.

A Di Đà Phật!

*Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ*